TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP.HCM
KHOA CÔNG NGHỆ HÓA HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÂN CÔNG GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN SINH VIÊN THỰC HIỆN KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP, NĂM HỌC 2024-2025

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Mã ĐT	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
1	20036981	Nguyễn Đình Minh	Trí	DHHO16ATT	2024/ĐH-004	Tổng hợp vật liệu composite chiosan/ZIF-8 và ứng dụng dẫn truyền kháng sinh	PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
2	20026641	Bùi Thị Hồng	Phúc	DHHO16A	2024/ĐH-005	Nghiên cứu ảnh hưởng của tỷ lệ ZIF-8 và ZIF-67 đến khả năng hấp phụ chất màu và kháng sinh	PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
3	20016831	Đỗ Thị Thảo	Linh	DHHO16A	2024/ĐH-006	Tổng hợp vật liệu Nanocellulose/Chitosan/MOFs composite và ứng dụng	PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
4	20069991	Nguyễn Lưu Minh	Huy	DHHO16B	2024/ĐH-007	Tổng hợp nano PMAA@MIL-101(Fe)/Fe3O4@CNCs xử lý dư lượng kháng sinh Oxytetracycline trong dung dịch	PGS.TS Nguyễn Văn Cường ThS. Phạm Vũ Nhật Uyên	
5	20051291	Trần Lê	Minh	DHHO16B	2024/ĐH-008	Tổng hợp nanocomposite PMAA@UIO-66/Fe3O4@CNCs xử lý dư lượng kháng sinh Oxytetracycline trong dung dịch	PGS.TS Nguyễn Văn Cường ThS. Phạm Vũ Nhật Uyên	
6	20079501	Nguyễn Tấn	Khải	DHHO16B	2024/ĐH-009	Tổng hợp nano MIL-101(Fe)/Fe3O4@CNCs xử lý dư lượng kháng sinh Oxytetracycline trong dung dịch	PGS.TS Nguyễn Văn Cường ThS. Phạm Vũ Nhật Uyên	
7	20016141	Trần Thị Mỹ	Chi	DHHO16A	2024/ĐH-010	Tổng hợp vật liệu hấp phụ composite ZIF-67-bã mía biến tính ứng dụng xử lý Cr(VI)	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
8	20027911	Huỳnh Thế	Vinh	DHHO16A	2024/ĐH-011	Tổng hợp vật liệu xúc tác quang trên cơ sở UU-200 ứng dụng xử lý kháng sinh tetracycline	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
9	20019541	Nguyễn Phan Thành	Đạt	DHHO16A	2024/ĐH-012	Tổng hợp vật liệu UiO-66(Zr)-NH2 bằng phương pháp dòng liên tục và định hướng ứng dụng làm xúc tác quang khử Cr(VI)	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
10	20029191	Lê Chí	Lâm	DHHO16A	2024/ĐH-013	Tổng hợp vật liệu UiO-66(Zr)-NH2 bằng phương pháp dòng liên tục và định hướng ứng dụng làm xúc tác phản ứng ngưng tụ aldol	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
11	20014581	Trần Huỳnh Xuân	Thi	DHHO16A	2024/ĐH-014	Tổng hợp màng composite AlOOH-PVA/ZIF-67/Ag và ứng dụng làm xúc tác quang khử Cr(VI)	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
12	20003691	Nguyễn Hoàng Phương	An	DHHO16A	2024/ĐH-015	Tổng hợp màng composite AlOOH-PVA/ZIF-8/Ag và ứng dụng làm xúc tác quang quang khử Cr(VI)	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
13	20014621	Võ Cẩm	Tuyến	DHHO16A	2024/ĐH-016	Tổng hợp màng composite AlOOH-PVA/UiO-66/Ag và ứng dụng làm xúc tác quang phân hủy kháng sinh tetracycline	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
14	20012451	Võ Hoàng	Nhân	DHHO16A	2024/ĐH-017	Tổng hợp vật liệu xúc tác quang trên cơ sở CAU-17 ứng dụng xử lý chất màu hữu cơ Rhodamine B	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
15	20003681	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	DHHO16A	2024/ĐH-018	Tổng hợp vật liệu phức γ-cyclodextrin-MOF ứng dụng lưu trữ và giải phóng tinh dầu	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
16	20016351	Trần Thị Thủy	Tiên	DHHO16A	2024/ĐH-019	Tổng hợp vật liệu MIL-101(Cr)-NH2 pha tạp chất lỏng ion ứng dụng xử lý phosphat trong nước	PGS.TS Võ Thế Kỳ	
17	20006781	Nguyễn Anh	Duy	DHHO16A	2024/ĐH-020	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình sản xuất chén dĩa sử dụng một lần từ lá chuối tươi	TS. Phạm Thi Hồng Phượng	
18	20038971	Vũ Ái	Trinh	DHHO16B	2024/ĐH-021	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình sản xuất viên nén làm chất đốt từ rác thải ngành dệt may và phụ phẩm nông nghiệp	TS. Phạm Thi Hồng Phượng	
19	20124131	Nguyễn Hồng Bảo	Hân	DHHO16B	2024/ĐH-022	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình sản xuất mặt nạ dưỡng da từ vỏ thanh long Bình Thuận .	TS. Phạm Thi Hồng Phượng	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Mã ĐT	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
20	20061661	Nguyễn Thị Anh	Thư	DHHO16B	2024/ĐH-023	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình sản xuất sản phẩm tẩy tế bào chết cho da dầu	TS. Phạm Thi Hồng Phượng	
21	20015241	Cù Huy	Dương	DHHO16A	2024/ĐH-024	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình sản xuất chất hấp phụ kim loại và xử lý nước thải nhuộm từ rễ và thân lục bình	TS. Phạm Thi Hồng Phượng	
22	20010311	Nguyễn Thanh	Hậu	DHHO16A	2024/ĐH-025	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình nhuộm cellulose từ lục bình bằng chất màu tự nhiên bột nghệ và hạt điều màu	TS. Phạm Thi Hồng Phượng	
23	20124771	Đỗ Duy	Khánh	DHHO16A	2024/ĐH-026	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình nhuộm cellulose từ lục bình bằng chất màu tự nhiên hạt bơ và lá bàng	TS. Phạm Thi Hồng Phượng	
24	20016631	Huỳnh Nguyễn Xuân	Nghi	DHHO16A	2024/ĐH-027	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình sản xuất tinh bột tự nhiên từ rong biển	TS. Phạm Thi Hồng Phượng	
25	20050711	Nguyễn Trần Kim	Ngân	DHHO16B	2024/ĐH-028	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình sản xuất nguyên phụ liệu ứng dụng cho ngành nội thất ôtô từ nguyên liệu tự nhiên xơ sợi tự nhiên	TS. Phạm Thi Hồng Phượng	
26	20055701	Nguyễn Thị Mộng	Thanh	DHHO16B	2024/ĐH-029	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình sản xuất xơ sợi từ cây lục bình ứng dụng làm sợi cho ngành dệt may	TS. Phạm Thi Hồng Phượng	
27	20010361	Nguyễn Thế Thanh	Hải	DHHO16ATT	2024/ĐH-030	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng ứng dụng làm vật liệu và khả năng nhuộm màu trên vật liệu dệt của nhựa từ thân cây chuối	TS. Phạm Thi Hồng Phượng	
28	20046691	Nhâm Thư	Kỳ	DHHO16ATT	2024/ĐH-032	Tổng hợp vật liệu xúc tác dựa trên furfuryl alcohol và chất lỏng ion của muối Crom ứng dụng trong phản ứng Fenton phân hủy methylene blue	PGS.TS Cao Xuân Thắng	
29	20070731	Vũ Nguyễn Gia	Phúc	DHHO16ATT	2024/ĐH-033	Tổng hợp vật liệu xúc tác dựa trên furfuryl alcohol và chất lỏng ion của muối đồng ứng dụng trong phản ứng Fenton phân hủy methylene blue	PGS.TS Cao Xuân Thắng	
30	20022791	Ngô Hoàng Khánh	Xuân	DHHO16ATT	2024/ĐH-034	Tổng hợp vật liệu carbon nitrile/carbon nanotubes ứng dụng trong xúc tác quang	PGS.TS Cao Xuân Thắng	
31	19525911	Đoàn Phạm Bảo	Lâm	DHHC15	2024/ĐH-039	Nghiên cứu phối chế sáp thơm khử mùi từ tinh dầu cam sả	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
32	20088811	Ngô Thị Băng	Tâm	DHHO16C	2024/ĐH-040	So sánh thành phần hóa học thực vật và hoạt tính sinh học của loài Neptunia oleracea (họ Fabaceae) và loài Ocimum gratissimum (họ Lamiaceae) ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc cá nhân từ thảo dược	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
33	20116441	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	DHHO16C	2024/ĐH-042	So sánh thành phần hóa học thực vật và hoạt tính sinh học của loài Ocimum gratissimum (họ Lamiaceae) và Boehmeria nivea (họ Urticaceae) ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc cá nhân từ thảo dược	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
34	20124791	Nguyễn Vũ Anh	Tuấn	DHHO16C	2024/ĐH-043	So sánh thành phần hóa học thực vật và hoạt tính sinh học của loài Boehmeria nivea (họ Urticaceae) và Plantago major (họ Plantaginaceae) ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc cá nhân từ thảo dược	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
35	20111591	Phạm Nguyễn Thị Kim	Ánh	DHHO16C	2024/ĐH-044	So sánh thành phần hóa học thực vật và hoạt tính sinh học của loài Plantago major và Limnophila rugos thuộc họ Plantaginaceae ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc cá nhân từ thảo dược.	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
36	20111481	Đào Hồng	Ngọc	DHHO16C	2024/ĐH-045	So sánh thành phần hóa học thực vật và hoạt tính sinh học của loài Premna serratifolia (họ Lamiaceae) và Camellia sinensis (họ Theaceae) ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc cá nhân từ thảo dược.	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Mã ĐT	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
37	20081911	Nguyễn Thạch Bảo	Ngân	DHHO16C	2024/ĐH-046	So sánh thành phần hóa học thực vật và hoạt tính sinh học của loài Camellia sinensis (họ Theaceae) và Ocimum basilicum (họ Lamiaceae) ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc cá nhân từ thảo dược.	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
38	20124781	Nguyễn Thị Thùy	Trang	DHHO16C	2024/ĐH-047	So sánh thành phần hóa học thực vật và hoạt tính sinh học của loài Ocimum africanum và loài Premna serratifolia thuộc họ Lamiaceae ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc cá nhân từ thảo dược.	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
39	20050811	Nguyễn Trần Tuyết	Ngân	DHHO16B	2024/ĐH-048	So sánh thành phần hóa học thực vật và hoạt tính sinh học của loài Mentha crispa L. và loài Ocimum africanum thuộc họ Lamiaceae ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc cá nhân từ thảo dược.	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
40	20066021	Phạm Ngọc Mỹ	Hằng	DHHO16B	2024/ĐH-049	So sánh thành phần hóa học thực vật và hoạt tính sinh học của loài Ocimum basilicum và Mentha crispa L. thuộc họ Lamiaceae ứng dụng phối liệu sản phẩm chăm sóc cá nhân từ thảo dược.	TS. Nguyễn Thị Nhật Thắng	
41	20003831	Nguyễn Thị Kim	Ngân	DHHO16A	2024/ĐH-053	Tổng hợp nano Bạc từ dịch chiết của hoa Hòe định hướng ứng dụng khánh khuẩn và kháng oxi hóa	TS. Nguyễn Văn Sơn	
42	20008851	Hồ Minh	Triều	DHHO16A	2024/ĐH-054	Tổng hợp nano Bạc từ dịch chiết của hoa Điên điển định hướng ứng dụng khánh khuẩn và kháng oxi hóa	TS. Nguyễn Văn Sơn	
43	20006471	Nguyễn Thị Bích	Hạnh	DHHO16A	2024/ĐH-055	Nghiên cứu tách chiết dung dịch của hạt Cau, lá Trầu không và lá thuốc Lào định hướng ứng dụng hỗ trở diều trị muỗi và côn trùng đốt	TS. Nguyễn Văn Sơn	
44	20045931	Trần Minh	Quí	DHHO16B	2024/ĐH-057	Nghiên cứu sản xuất phân bón hữu cơ từ than bùn, rác thải sinh hoạt và xương động vật phế thải	TS. Võ Thành Công	
45	20056241	Lê Anh	Quốc	DHHO16B	2024/ĐH-057	Nghiên cứu sản xuất phân bón hữu cơ từ than bùn, rác thải sinh hoạt và xương động vật phế thải	TS. Võ Thành Công	
46	19431001	Trần Thị Thùy	Dương	DHPT15	2024/ĐH-060	Nghiên cứu sử dụng dầu vỏ hạt điều để tổng hợp vật liệu nanocomposite trên nền triethanolamine anacardate ứng dụng xử lý vi nhựa	ThS. Hoàng Thị Thanh	
47	20096881	Lê Đức	Huy	DHHO16C	2024/ĐH-061	Nghiên cứu sản xuất phân bón NPK chậm tan trên hệ polime tổng hợp	ThS. Hoàng Thị Thanh	
48	20115071	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	DHHO16C	2024/ĐH-062	Nghiên cứu sản xuất phân bón NPK chậm tan trên hệ polime biến tính tự nhiên	ThS. Hoàng Thị Thanh	
49	20052431	Nguyễn Tấn	Hiệp	DHHO16B	2024/ĐH-063	Nghiên cứu sản xuất phân bón NPK chậm tan kết hợp vi lượng	ThS. Hoàng Thị Thanh	
50	20094191	Ngô Quang	Lộc	DHHO16C	2024/ĐH-064	Nghiên cứu sử dụng hệ men màu nền oxide đồng II ứng dụng lên sản phẩm gốm sứ	ThS. Hoàng Thị Thanh	
51	20090121	Trương Minh	Sang	DHHO16B	2024/ĐH-069	Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cao hạt ngò ứng dụng vào sửa tắm trị rôm sảy cho em bé	ThS. Lê Nhất Thống	
52	20124731	Đinh Thị Hồng	Tươi	DHHO16C	2024/ĐH-071	Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cao lá vối ứng dụng vào sửa tắm trị rôm sảy cho em bé	ThS. Lê Nhất Thống	
53	20124471	H Wĩn	Ktla	DHHO16C	2024/ĐH-073	Xây dựng quy trình sản xuất bột giấy từ cây Mai Dương loại thực vật xâm hại	ThS. Lê Nhất Thống	
54	20097841	Trần Thị Minh	Khuê	DHHO16C	2024/ĐH-076	Nghiên cứu biến tính than bùn làm phân bón hữu cơ và kết hợp các nguyên tố đa lượng	ThS. Phạm Thành Tâm	
55	20091081	Nguyễn Trần Các	Tiên	DHHO16C	2024/ĐH-078	Nghiên cứu biến tính than bùn làm phân bón hữu cơ và kết hợp các nguyên tố vi lượng	ThS. Phạm Thành Tâm	
56	20094151	Nguyễn Dương Vân	Anh	DHHO16C	2024/ĐH-079	Nghiên cứu sử dụng phụ phẩm bã cà phê làm phân bón hữu cơ sinh học	ThS. Phạm Thành Tâm	
57	20124261	Lê Thị	Nam	DHHO16C	2024/ĐH-080	Nghiên cứu sử dụng phụ phẩm vỏ thanh long làm phân bón hữu cơ sinh học	ThS. Phạm Thành Tâm	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Mã ĐT	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
58	20124201	Võ Hồng	Đào	DHHO16C	2024/ĐH-081	Nghiên cứu sử dụng phụ phẩm vỏ trái ca cao làm phân bón hữu cơ sinh học	ThS. Phạm Thành Tâm	
59	20108421	Đoàn Ngọc Mỹ	Ngân	DHHO16C	2024/ĐH-082	Nghiên cứu sản xuất phân bón lỏng với hàm lượng Canxi và Bo đậm đặc	ThS. Phạm Thành Tâm	
60	20026861	Hồ Hoàng	Hưng	DHHO16ATT	2024/ĐH-083	Nghiên cứu sử dụng phụ phẩm vỏ chuối kết hợp nguyên tố vi lượng phân bón hữu cơ	ThS. Phạm Thành Tâm	
61	20064391	Nguyễn Tấn	Duy	DHHO16ATT	2024/ĐH-084	Nghiên cứu sử dụng phụ phẩm bã mía kết hợp trung-vi lượng làm phân bón hữu cơ	ThS. Phạm Thành Tâm	
62	20033911	Lê Thị Hồng	Nhung	DHHO16ATT	2024/ĐH-085	Nghiên cứu sử dụng phụ phẩm vỏ sầu riêng kết hợp nguyên tố trung lượng làm phân bón hữu cơ sinh học	ThS. Phạm Thành Tâm	
63	20070611	Nguyễn Trần Trúc	Diệp	DHHO16B	2024/ĐH-088	Tách chiết dược liệu từ cây đinh lăng bằng phương pháp siêu âm và ứng dụng sản xuất kẹo dẻo	ThS. Thái Việt Hưng	
64	20075291	Trần Thị Ngọc	May	DHHO16B	2024/ĐH-089	Sản xuất chế phẩm nano của chitosan kết hợp chiết xuất lá trầu bảo quản trái cây sau thu hoạch	ThS. Thái Việt Hưng	
65	20123921	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	DHHO16B	2024/ĐH-090	Sản xuất chế phẩm nano của chitosan kết hợp chiết xuất lá neem bảo quản trái cây sau thu hoạch	ThS. Thái Việt Hưng	
66	20061541	Võ Trọng	Đức	DHHO16B	2024/ĐH-091	Chiết xuất tinh dầu từ cây hương thảo bằng phương pháp siêu âm và ứng dụng làm dầu gội đầu dưỡng tóc	ThS. Thái Việt Hưng	
67	20024141	Nguyễn Bá	Phương	DHHO16A	2024/ĐH-092	Nghiên cứu phối liệu son dưỡng, trị thâm môi từ dầu bơ, dầu mù u và mỡ trăn dạng gel.	ThS. Trần Hữu Hải	
68	20093321	Trương Thị Mai	Linh	DHHO16C	2024/ĐH-093	Nghiên cứu biến tính Bentonite làm chất tạo lì cho son.	ThS. Trần Hữu Hải	
69	20010421	Nguyễn Thị Anh	Đào	DHHO16A	2024/ĐH-094	Nghiên cứu phối liệu serum trị mụn, mờ vết nám từ dầu bơ ép lạnh với hoạt chất Retinol.	ThS. Trần Hữu Hải	
70	20071701	Vũ Ngọc Ý	Nhi	DHHO16ATT	2024/ĐH-095	Nghiên cứu phối liệu lotion trị mụn, mờ vết nám từ dầu bơ ép lạnh với hoạt chất Retinol.	ThS. Trần Hữu Hải	
71	20024951	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	DHHO16ATT	2024/ĐH-096	Nghiên cứu phối liệu dầu gội thảo dược trị gàu, chống rụng tóc, phục hồi tóc hư tổn dạng cao	ThS. Trần Hữu Hải	
72	20003421	Phạm Thị Phương	Quyên	DHHO16A	2024/ĐH-097	Nghiên cứu phối liệu nước rửa xe không chạm tiết kiệm nước.	ThS. Trần Hữu Hải	
73	20082361	Phạm Ngọc Thanh	Hằng	DHHO16C	2024/ĐH-098	Nghiên cứu phối liệu son hữu cơ từ dịch chiết hoa hồng và hạt điều màu.	ThS. Trần Hữu Hải	
74	20007671	Đỗ Hồng	Ngọc	DHHO16A	2024/ĐH-099	Nghiên cứu phối liệu Ointment cấp ẩm và khóa ẩm sâu đặc trị cho da khô	ThS. Trần Hữu Hải	
75	20113771	Lê Chí	Ngan	DHHO16C	2024/ĐH-104	Tổng hợp dầu gốc sinh học từ mỡ cá da trơn với ethylene glycol	TS. Đỗ Quý Diễm	
76	20121511	Đinh Đức	Bảo	DHPT16	2024/ĐH-107	Biến tính bã mía và bentonite bằng ion Sn để tổng hợp chất xử lý nước thải nhuộm và nước thải chứa thuốc kháng sinh	TS. Đỗ Quý Diễm	
77	20118221	Đặng Bích	Duyên	DHHO16C	2024/ĐH-108	Biến tính bã mía và bentonite bằng ion Fe để tổng hợp chất xử lý nước thải nhuộm và nước thải chứa thuốc kháng sinh	TS. Đỗ Quý Diễm	
78	20086511	Cao Nguyễn Xuân	Thương	DHHO16C	2024/ĐH-110	Tổng hợp xúc tác cho quy trình tổng hợp dầu gốc từ betonite và SnCl2	TS. Đỗ Quý Diễm	
79	20089391	Nguyễn Hữu	Vinh	DHHO16C	2024/ĐH-111	Tối ưu hóa quy trình tổng hợp Hydroxypropyl cellulose từ bã mía	TS. Đỗ Quý Diễm	
80	19447561	Cao Hoàng	Anh	DHHd15A	2024/ĐH-118	Nghiên cứu quá trình tạo nhũ tương nước trong dầu Diesel ứng dụng làm nhiên liệu nhũ	TS. Trần Thị Hồng	
81	20031991	Lê Chí	Hiếu	DHHO16B	2024/ĐH-119	Nghiên cứu quá trình chế biến nhiên liệu nhũ tương Bio-oill từ nguồn nguyên liệu dầu thực vật	TS. Trần Thị Hồng	
82	20031841	Nguyễn Quốc	Huynh	DHHO16B	2024/ĐH-120	Nghiên cứu tính ổn định của nhũ tương nước trong dầu Diesel	TS. Trần Thị Hồng	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Mã ĐT	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
83	20032231	Huỳnh Văn	Hạo	DHHO16B	2024/ĐH-122	Nghiên cứu quá trình tổng hợp xăng sinh học từ bắp theo phương pháp lên men	TS. Trần Thị Hồng	
84	19535811	Trần Phú	Cương	DHHD15	2024/ĐH-126	Tổng hợp dầu gốc sinh học từ mỡ cá tra và pha chế dầu nhờn sinh học	TS. Trần Thị Hồng	
85	20095931	Trần Thị Ngọc	Trinh	DHHO16C	2024/ĐH-130	Nghiên cứu quy trình sản xuất mỡ phức Calcium	ThS. Nguyễn Hoàng Minh ThS. Huỳnh Ngọc Châu	
86	20096801	Trần Thị Quỳnh	Như	DHHO16C	2024/ĐH-131	Nghiên cứu quy trình sản xuất mỡ phức Lithium - Calcium	ThS. Nguyễn Hoàng Minh ThS. Huỳnh Ngọc Châu	
87	20084691	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	DHHO16C	2024/ĐH-132	Nghiên cứu quy trình sản xuất mỡ phức Lithium	ThS. Nguyễn Hoàng Minh ThS. Huỳnh Ngọc Châu	
88	20097591	Phạm Chí	Công	DHHO16C	2024/ĐH-133	Tổng hợp vật liệu nano lignin dùng làm chất nhũ hóa ứng dụng trong tăng cường thu hồi dầu	ThS. Nguyễn Thị Liễu	
89	20096761	Nguyễn Thị Bích	Giang	DHHO16C	2024/ĐH-136	Tổng hợp vật liệu khung kim loại lưỡng kim M-BiBTC và ứng dụng để xử lý chất thải ô nhiễm	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ	
90	20124411	Đặng Quỳnh	Ly	DHHO16C	2024/ĐH-137	Tạo hạt và ứng dụng vật liệu khung cơ kim loại bismuth trimesic	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ	
91	20005981	Hồ Thị Thùy	Linh	DHHO16A	2024/ĐH-138	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu bismuth trimesic để ứng dụng trong xử lý nước thải nhiễm màu	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ	
92	20018291	Bùi Anh	Huy	DHHO16A	2024/ĐH-139	Tổng hợp vật liệu composite BiVO4@BiBTC ứng dụng để xử lý nước thải	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ	
93	20006231	Phạm Vĩ	Nguyên	DHHO16A	2024/ĐH-140	Tổng hợp màng film đa lớp từ vật liệu Boron Arsenide/ Copper flakes ứng dụng che chắn nhiễu điện từ trong các thiết bị điện tử	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
94	20022081	Trương Hoài	Nam	DHHO16A	2024/ĐH-141	Chế tạo polyurethane composite tự lành sử dụng sợi nano bạc ứng dụng trong che chắn nhiễu điện từ trong thiết bị điện tử	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
95	20021021	Châu Tấn	Lộc	DHHO16A	2024/ĐH-142	Chế tạo silicone polymer composites sử dụng vật liệu Liquid Metal-Boron Arsenide ứng dụng tản nhiệt và che chắn nhiễu điện từ trong thiết bị điện tử	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
96	20012611	Phạm Trung	Nhẫn	DHHO16A	2024/ĐH-143	Chế tạo màng film đa lớp sử dụng graphene fluoride/silver nanowires ứng dụng che chắn nhiễu điện từ trong thiết bị điện tử.	ThS. Phạm Hoàng Ái Lệ PGS.TS Nguyễn Văn Cường	
97	20122041	Võ Hữu	Phúc	DHHO16C	2024/ĐH-144	Tổng hợp dẫn xuất 1,3-thiazole mới trên khung carbazole, hoại tính kháng tiểu đường và nghiên cứu trong silico	PGS.TS Trần nguyễn Minh Ân	
98	20044281	Nguyễn Lan	Anh	DHHO16B	2024/ĐH-145	Xây dựng quy trình chiết xuất sequiterpene lactone và đánh giá tác dụng kháng viêm của cây ngải cứu trong vitro và silico.	PGS.TS Trần nguyễn Minh Ân	
99	20042701	Nguyễn Thành	Nhân	DHHO16B	2024/ĐH-145	Xây dựng quy trình chiết xuất sequiterpene lactone và đánh giá tác dụng kháng viêm của cây ngải cứu trong vitro và silico.	PGS.TS Trần nguyễn Minh Ân	
100	20077841	Trần Phước	Vỹ	DHPT16	2024/ĐH-146	Nghiên cứu tương tác của phức Plumbagin Thuỷ ngân (II) với HSA bằng phương pháp phổ huỳnh quang	PGS.TS Trần nguyễn Minh Ân	
101	20066131	Võ Thanh	Huy	DHHO16B	2024/ĐH-148	Tổng hợp MnxOy/ZnO trên than từ tảo lục đơn bào ứng dụng xúc tác quang hóa xử lý phẩm nhuộm Rhodamine B	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
102	20123961	Nguyễn Thị Minh	Thư	DHHO16B	2024/ĐH-149	Tổng hợp AgNPs/CuO@ACB ứng dụng xúc tác xử lý chất hữu cơ	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
103	20038401	Nguyễn Thị Ngọc	Như	DHHO16B	2024/ĐH-150	Tổng hợp AgNPs/NiO@ACB ứng dụng xúc tác xử lý dư lượng kháng sinh	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
104	20039471	Nguyễn Dương Mỹ	Thiện	DHHO16B	2024/ĐH-151	Tổng hợp nano kim loại đính lên oxide MxOy và Fe mesh làm xúc tác chuyển hoá chất hữu cơ	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
105	20096481	Nguyễn Thị Kim	Ánh	DHHO16A	2024/ĐH-152	Xúc tác Fenton dị thể sử dụng rây carbon phân tử kết hợp với Fe3O4/Mn3O4 phân hủy các chất hữu cơ ô nhiễm	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Mã ĐT	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
106	20030781	Võ Thị Quỳnh	Như	DHHO16B	2024/ĐH-153	Tổng hợp nano composite Cu@porous carbon spheres@Ni foam ứng dụng xúc tác chuyển hóa hợp chất hữu cơ	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
107	20059431	Nguyễn Huỳnh	Quân	DHHO16B	2024/ĐH-154	Tổng hợp AgNW/NiO/Fe3O4 ứng dụng xúc tác quang hóa xử lý phẩm nhuộm Malachite green	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
108	20077291	Trần Văn Phúc	Thiện	DHHO16B	2024/ĐH-155	Tổng hợp nano kim loại đính lên nanorod MxOy và Cu mesh làm xúc tác chuyển hoá chất hữu cơ	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
109	20074781	Nguyễn Thị Cẩm	Bình	DHHO16B	2024/ĐH-156	Tổng hợp ZnFe2O4/Mn3O4 ứng dụng xúc tác quang hóa xử lý phẩm nhuộm Gentian violet	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
110	20020491	Hồ Thị Quỳnh	Giao	DHHO16ATT	2024/ĐH-158	Tổng hợp ZnCr2O4/Cu2O và ZnCr2O4/Cu2O/Ag ứng dụng xử lý chất hữu cơ ô nhiễm	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
111	20018101	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	DHHO16ATT	2024/ĐH-158	Tổng hợp ZnCr2O4/Cu2O và ZnCr2O4/Cu2O/Ag ứng dụng xử lý chất hữu cơ ô nhiễm	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
112	20085001	Nguyễn Đặng Ngọc	Châm	DHPT16	2024/ĐH-159	Phân tích hàm lượng chất hữu cơ trong dung dịch sau khi xử lý bằng vật liệu Fe3O4/CuO/Cu2O@AC	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
113	20111611	Nguyễn Nhật	Đông	DHPT16	2024/ĐH-160	Phân tích hàm lượng chất hữu cơ trong dung dịch sau khi xử lý bằng vật liệu NiO/Fe3O4@AC	PGS.TS Đoàn Văn Đạt	
114	20106321	Nguyễn Vũ Dương	Huy	DHHO16C	2024/ĐH-161	Tổng hợp chấm lượng tử carbon từ đường (Sucrose) pha tạp N bằng phương pháp lò vi sóng ứng dụng trong mực in chống giả	TS. Bùi Thị Diễm	
115	20006731	Phùng Văn	Duy	DHHO16A	2024/ĐH-162	Tổng hợp chấm lượng tử carbon ứng dụng trong cảm biến quang để tìm ion Fe3+	TS. Bùi Thị Diễm	
116	19435581	Lý Gia	Hân	DHVC15	2024/ĐH-166	Tổng hợp các hạt nano phát quang ZnSe pha tạp Ni trong môi trường nước	TS. Bùi Thị Diễm	
117	20045101	Phạm Quốc	Mạnh	DHHO16B	2024/ĐH-168	Tổng hợp chấm lượng tử carbon từ acid citric pha tạp N bằng phương pháp lò vi sóng ứng dụng trong việc phát hiện ion kim loại Fe3+ trong nước	TS. Bùi Thị Diễm TS. Đặng Hữu Phúc	
118	20124301	Nguyễn Thị Thuỳ	Dương	DHHO16C	2024/ĐH-169	Tổng hợp chấm lượng tử carbon đồng pha tạp S, N bằng phương pháp thủy nhiệt ứng dụng trong việc phát hiện nhanh ion Fe3+	TS. Bùi Thị Diễm TS. Đặng Hữu Phúc	
119	20041331	Nguyễn Hoàng Ái	Thy	DHHO16B	2024/ĐH-170	Tổng hợp các hạt nano phát quang ZnSe pha tạp Co trong môi trường nước	TS. Bùi Thị Diễm ThS. Nguyễn Trọng Tăng	
120	20011541	Cao Phương Anh	Thư	DHHO16A	2024/ĐH-171	Tổng hợp hỗn hợp nano MS (M = Cu, Pb, Mo) và graphene oxide dạng khử cho thiết bị cảm biến điện hóa phát hiện nhanh dư lượng kháng sinh trong nước.	TS. Đặng Hữu Phúc	
121	20012851	Phạm Anh	Thư	DHHO16A	2024/ĐH-171	Tổng hợp hỗn hợp nano MS (M = Cu, Pb, Mo) và graphene oxide dạng khử cho thiết bị cảm biến điện hóa phát hiện nhanh dư lượng kháng sinh trong nước.	TS. Đặng Hữu Phúc	
122	20012401	Trần Hưng	Thịnh	DHHO16A	2024/ĐH-172	Tổng hợp vật liệu BiVO4 bằng phương pháp điện hóa (CHI 650E) ứng dụng làm điện cực quang trong thiết bị tách nước sinh hydro.	TS. Đặng Hữu Phúc	
123	20054841	Trịnh Thành	Đạt	DHHO16ATT	2024/ĐH-173	Tổng hợp vật liệu nanocomposite polylactide/nano-silica/TiO2 ứng dụng làm túi hoặc khay nhựa dùng cho y tế	TS. Lưu Thị Việt Hà	
124	20078251	Vương Minh	Tài	DHPT16	2024/ĐH-175	Định lượng hàm lượng kháng sinh sau khi xử lý bằng vật liệu nano quang xúc tác BiVO4/Fe2O3/CNTs	TS. Lưu Thị Việt Hà	
125	20061331	Bùi Mai Quốc	Tuấn	DHPT16	2024/ĐH-176	Định lượng hàm lượng kháng sinh sau khi xử lý bằng vật liệu nano quang xúc tác ZnCo2O4/Fe2O3/CNTs	TS. Lưu Thị Việt Hà	
126	20018121	Nguyễn Hồ Mỹ	Linh	DHHO16A	2024/ĐH-185	Tổng hợp vật liệu (BiO)2CO3/ ZnCo2O4 và ứng dụng xử lý thuốc nhuộm hoạt tính dưới ánh sáng khả kiến	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Mã ĐT	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
127	20005541	Trần Thị Hồng	Phúc	DHPT16	2024/ĐH-187	Nghiên cứu khả năng phân hủy kháng sinh của Bi2S3 /ZnCo2O4 hoạt hóa persulfate dưới ánh sáng khả kiến.	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ	
128	20020861	Võ Lê Trọng	Phúc	DHHO16A	2024/ĐH-189	Nghiên cứu khả năng phân hủy thuốc nhuộm hoạt tính của PbO/ZnCo2O4 hoạt hóa persulfate dưới ánh sáng khả kiến	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ	
129	20021691	Phan Thị Như	Quỳnh	DHHO16A	2024/ĐH-190	Nghiên cứu khả năng phân hủy chất hữu cơ của CQDs/ZnO/ZnCo2O4 hoạt hóa persulfate dưới ánh sáng khả kiến	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ	
130	20124391	Cao Thị Thủy	Kiều	DHPT16	2024/ĐH-191	Nghiên cứu khả năng phân hủy thuốc kháng sinh của CNTs/ZnCo2O4 dưới ánh sáng khả kiến	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ	
131	20005051	Hồ Ngọc	Kiều	DHPT16	2024/ĐH-192	Tổng hợp vật liệu PbO/ZnCo2O4 và ứng dụng xử lý thuốc nhuộm hoạt tính dưới ánh sáng khả kiến	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ	
132	20125131	Trần Bảo	Châu	DHHO16C	2024/ĐH-194	Tổng hợp và phân tích cấu trúc vật liệu film bản mỏng dị thể ZnO@Co trên nền kính ITO	TS. Văn Thanh Khuê	
133	20124611	Nguyễn Thị Thanh	Trà	DHHO16C	2024/ĐH-195	Nghiên cứu tổng hợp và phân tích cấu trúc vật liệu xúc tác quang BiVO4 pha tạp Cu	TS. Văn Thanh Khuê	
134	20124821	Nguyễn Thị Mỹ	Nữ	DHHO16C	2024/ĐH-196	Nghiên cứu tổng hợp và phân tích cấu trúc vật liệu xúc tác quang BiVO4 pha tạp Ni	TS. Văn Thanh Khuê	
135	20107281	Phạm Phương	Thảo	DHHO16C	2024/ĐH-197	Nghiên cứu tổng hợp và phân tích cấu trúc vật liệu xúc tác quang BiVO4 pha tạp Mn	TS. Văn Thanh Khuê	
136	20093121	Trịnh Thị Thu	Phương	DHHO16C	2024/ĐH-198	Nghiên cứu tổng hợp và phân tích cấu trúc vật liệu xúc tác quang BiVO4 pha tạp Co	TS. Văn Thanh Khuê	
137	20086131	Đàm Thị Nguyễn	Hà	DHHO16C	2024/ĐH-199	Nghiên cứu tổng hợp và phân tích cấu trúc vật liệu xúc tác quang BiVO4 pha tạp Zn	TS. Văn Thanh Khuê	
138	20118291	Nguyễn Văn	Hiền	DHHO16C	2024/ĐH-200	Tổng hợp và phân tích cấu trúc vật liệu film bản mỏng dị thể ZnO@BiVO4 trên nền kính ITO.	TS. Văn Thanh Khuê	
139	20121791	Nguyễn Hồ Hồng	Ngọc	DHHO16C	2024/ĐH-201	Tổng hợp và phân tích cấu trúc vật liệu film bản mỏng dị thể ZnO@Ni trên nền kính ITO	TS. Văn Thanh Khuê	
140	20074411	Phạm Nguyễn Ngọc	Trâm	DHHO16B	2024/ĐH-203	Nghiên cứu qui trình tổng hợp nano silica từ rạ và biến tính nano silica bằng gelatin.	TS. Võ Uyên Vy	
141	20123261	Võ Thị Hạnh	Nhi	DHHO16A	2024/ĐH-205	Tổng hợp nano silica từ phế phẩm nông nghiệp rơm và khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến kích thước hạt	TS. Võ Uyên Vy	
142	20025831	Nguyễn Thị Phương	Trinh	DHHO16A	2024/ĐH-206	Biến tính nano silica tổng hợp từ rơm bằng gelatin ứng dụng mang thuốc chống ung thư Doxorubicin	TS. Võ Uyên Vy	
143	20020781	Lê Hồng	Đức	DHHO16A	2024/ĐH-210	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu Novolac từ dầu vỏ hạt điều vào quá trình xử lý kim loại nặng	ThS. Trần Thị Lan Anh	
144	20003841	Nguyễn Tấn	Vinh	DHPT16	2024/ĐH-214	Đánh giá hàm lượng các kim loại trong quả ổi bằng phương pháp AAS	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
145	20016291	Trần Thị Cẩm	Tú	DHPT16	2024/ĐH-216	Nghiên cứu sự tạo phức của Naringin với ion Sc và ứng dụng phân tích hàm lượng ion Sc trong nước	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
146	20026001	Ngô Thị Mỹ	Châu	DHPT16	2024/ĐH-217	Nghiên cứu chế tạo kit test định lượng nitơ trong sản phẩm công nghiệp	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
147	20001841	Hồ Hồng	Phúc	DHPT16	2024/ĐH-218	Nghiên cứu điều kiện phân tích định lượng phức của Plumbagin với ion Cr bằng phương pháp sắc ký	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
148	20001931	Lê Tấn	Bảo	DHPT16	2024/ĐH-219	Nghiên cứu điều kiện phân tích định lượng phức của Plumbagin với ion Nd bằng phương pháp quang học	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
149	20002021	Phạm Thị Thu	Thảo	DHPT16	2024/ĐH-220	Nghiên cứu điều kiện phân tích định lượng phức của Plumbagin với ion Cr bằng phương pháp quang học	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Mã ĐT	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
150	20013551	Trần Thanh	Sang	DHPT16	2024/ĐH-221	Nghiên cứu điều kiện phân tích định lượng phức của Plumbagin với ion Hg bằng phương pháp HPLC	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
151	20033041	Huỳnh Minh	Tiến	DHPT16	2024/ĐH-222	Nghiên cứu sự tạo phức của Naringin với ion Tm, ứng dụng định lượng Tm trong mẫu nước	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng	
152	20118181	Nguyễn Hoàng Phương	Trinh	DHPT16	2024/ĐH-224	Nghiên cứu định lượng nitơ trong phân bón bằng phương pháp quang phổ	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng TS. Nguyễn Hữu Trung	
153	20021041	Trần Thị Diễm	Trân	DHPT16	2024/ĐH-225	Nghiên cứu định lượng photpho trong phân bón bằng phương pháp quang phổ	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng TS. Nguyễn Hữu Trung	
154	20032581	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	DHPT16	2024/ĐH-227	Hấp phụ Rhodamin B trong nước bằng vỏ nghêu nung hoạt hoá	TS. Đỗ Thị Long	
155	20068141	Nguyễn Bảo	Trâm	DHPT16	2024/ĐH-228	Hấp phụ ion Mn trong nước bằng vỏ nghêu nung hoạt hoá	TS. Đỗ Thị Long	
156	20016841	Tăng Bảo	Ngọc	DHPT16	2024/ĐH-229	Hấp phụ ion Cr trong nước bằng vỏ nghêu nung hoạt hoá	TS. Đỗ Thị Long	
157	20029221	Nguyễn Hạnh Hòa Trà	My	DHPT16	2024/ĐH-230	Hấp phụ ion Fe trong nước bằng vỏ nghêu nung hoạt hoá	TS. Đỗ Thị Long	
158	20007471	Trịnh Nguyễn Bích	Tuyền	DHPT16	2024/ĐH-231	Hấp phụ ion photphate trong nước bằng vỏ nghêu nung hoạt hoá	TS. Đỗ Thị Long	
159	20075341	Đặng Thị Hồng	Ân	DHPT16	2024/ĐH-232	Hấp phụ ion nitrate trong nước bằng vỏ nghêu nung hoạt hoá	TS. Đỗ Thị Long	
160	20038001	Nguyễn Lê Mỹ	Quyên	DHPT16	2024/ĐH-233	Hấp phụ ion kim loại nặng trong nước bằng vỏ nghêu nung hoạt hoá	TS. Đỗ Thị Long	
161	20058401	Nguyễn Cao Hoàng	Anh	DHPT16	2024/ĐH-234	Hấp phụ Malachite green trong nước bằng vỏ nghêu nung hoạt hoá	TS. Đỗ Thị Long	
162	20004701	Đào Thị Kim	Thơ	DHPT16	2024/ĐH-235	Thẩm định quy trình phân tích carbendazim trong mẫu thực phẩm bằng phương pháp HPLC-UV	TS. Nguyễn Văn Trọng	
163	20027801	Nguyễn Thanh	Nhãn	DHPT16	2024/ĐH-236	Thẩm định quy trình phân tích Aspirin trong viên nén bằng phương pháp HPLC-UV	TS. Nguyễn Văn Trọng	
164	20042691	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	DHPT16	2024/ĐH-237	Nghiên cứu tổng hợp và đánh giá đặc tính của vật liệu in dấu phân tử polyme chọn lọc cho hoạt chất ketoconazole	TS. Nguyễn Văn Trọng	
165	20025721	Trần Thị Phương	Thảo	DHPT16	2024/ĐH-238	Nghiên cứu tổng hợp và đánh giá đặc tính của vật liệu in dấu phân tử polyme chọn lọc cho hoạt chất carbendazim	TS. Nguyễn Văn Trọng	
166	20083231	Nguyễn Hoàng Quốc	Kim	DHPT16	2024/ĐH-239	Thẩm định quy trình phân tích ketoconazole trong mẫu dầu gội phẩm bằng phương pháp HPLC-UV	TS. Nguyễn Văn Trọng	
167	20043631	Nguyễn Hồng Thục	Duyên	DHHO16B	2024/ĐH-240	Đánh khả năng chống oxi hóa lipid trong bảo quản thịt của các tripeptide phân mảnh từ hemoglobin máu bò	TS. Trần Thị Thanh Nhã	
168	20063851	Thành Thị Tuyết	Trinh	DHPT16	2024/ĐH-242	Xác định nitrite trong sản phẩm thịt chế biến bằng phương pháp quang phổ sử dụng thuốc thử sulfathiazole	TS. Trần Thị Thanh Thúy	
169	20031851	Nguyễn Thái	Toàn	DHPT16	2024/ĐH-243	Xác định nitrite trong sản phẩm rau củ chế biến bằng phương pháp quang phổ sử dụng thuốc thử sulfathiazole	TS. Trần Thị Thanh Thúy	
170	20053031	Trần Nguyễn Như	Mai	DHPT16	2024/ĐH-244	Khảo sát quy trình xác định nitrate trong thực phẩm chế biến bằng phương pháp quang phổ sử dụng bột kẽm	TS. Trần Thị Thanh Thúy	
171	20034361	Lê Thị Quỳnh	Trâm	DHPT16	2024/ĐH-245	Khảo sát quy trình xác định nitrate trong nước bằng phương pháp quang phổ sử dụng bột kẽm	TS. Trần Thị Thanh Thúy	
172	20008031	Trần Phát	Đạt	DHPT16	2024/ĐH-246	Ứng dụng vật liệu Bentonite/Fe3O4 nanocomposite để xử lý và phân tích Rhodamine B trong mẫu đồ uống	TS. Trần Thị Thanh Thúy	
173	20089871	Lê Công	Danh	DHPT16	2024/ĐH-247	Ứng dụng vật liệu Bentonite/Fe3O4 nanocomposite để xử lý và phân tích Rhodamine B trong mẫu bánh kẹo	TS. Trần Thị Thanh Thúy	
174	20033281	Lê Trang Uyển	Nhi	DHPT16	2024/ĐH-248	Đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố đến việc xác định hàm lượng Nitrite trong mẫu nước bằng phương pháp trắc quang	ThS. Hồ Văn Tài	
175	20080661	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Thư	DHPT16	2024/ĐH-251	Đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố đến việc xác định hàm lượng phốt pho trong mẫu rau bằng phương pháp trắc quang	ThS. Hồ Văn Tài	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Mã ĐT	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
176	20020921	Lê Mỹ Thảo	Duyên	DHPT16	2024/ĐH-252	Nghiên cứu quy trình xác định dư lượng Chì trong củ tam thất tại TP.HCM	ThS. Vũ Thị Hoa	
177	20042301	Nguyễn Hoàng Nhật	Phong	DHPT16	2024/ĐH-253	Nghiên cứu quy trình xác định dư lượng Lưu huỳnh trong thuốc cam thảo tại TP.HCM	ThS. Vũ Thị Hoa	
178	20124421	Mai Xuân	Duy	DHPT16	2024/ĐH-254	Nghiên cứu quy trình xác định dư lượng AlP trong thuốc cam thảo tại TP.HCM	ThS. Vũ Thị Hoa	
179	19504801	Đỗ Thị Ngọc	Huyền	DHPT15	2024/ĐH-255	Nghiên cứu quy trình xác định dư lượng Chloropicrin trong thuốc cam thảo	ThS. Vũ Thị Hoa	
180	20012541	Nguyễn Thị Thùy	Đoan	DHPT16	2024/ĐH-256	Nghiên cứu quy trình xác định dư lượng lưu huỳnh trong Trần bì tại TP.HCM	ThS. Vũ Thị Hoa	
181	20035401	Trần Anh	Tú	DHPT16	2024/ĐH-257	Nghiên cứu quy trình xác định dư lượng AlP (Nhôm phosphide) trong Trần bì tại TP.HCM	ThS. Vũ Thị Hoa	
182	20016101	Huỳnh Ngọc	Chương	DHHO16A	2024/ĐH-258	Tối ưu hoá quá trình tổng hợp polyme và tạo hạt để ứng dụng sản xuất phân bón giải phóng chậm	TS. Nguyễn Hữu Trung	
183	20123621	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	DHHO16A	2024/ĐH-259	Tối ưu quá trình sản xuất phân bón giải phóng chậm bằng vật liệu polyme phân huỷ sinh học và tạo hạt	TS. Nguyễn Hữu Trung	
184	19485971	Đoàn Quang	Nhật	DHHC15	2024/ĐH-260	Ứng dụng kỹ thuật xử lý hình ảnh để xác định tính chất và thông số của sản phẩm công nghiệp	TS. Nguyễn Hữu Trung	
185	20066241	Nguyễn Vân	Anh	DHHO16B	2024/ĐH-261	Nghiên cứu chế tạo vật liệu MOF/cell-PVA composite dạng hạt	TS. Lê Văn Nhiều	
186	20057151	Võ Minh	Phúc	DHHO16B	2024/ĐH-262	Nghiên cứu khả năng hấp phụ Tetracycline trên vật liệu MOF/Cell-PVA composite	TS. Lê Văn Nhiều	
187	20057201	Lê Minh	Hy	DHHO16B	2024/ĐH-263	Nghiên cứu chế tạo vật liệu MIL-100(Fe)/alginate composite dạng hạt	TS. Lê Văn Nhiều ThS. Nguyễn Minh Tiến	
188	20034751	Nguyễn Lê Thanh	Bình	DHHO16B	2024/ĐH-264	Nghiên cứu khả năng hấp phụ Methylene Blue trên vật liệu MIL-100(Fe)/alginate composite dạng hạt	TS. Lê Văn Nhiều ThS. Nguyễn Minh Tiến	
189	20056081	Huỳnh Hải	Đăng	DHHO16B	2024/ĐH-265	Nghiên cứu sự ảnh hưởng của Dimethylformamide đến chất lượng vật liệu MOF bằng thiết bị phản ứng liên tục dạng ống	TS. Lê Văn Nhiều ThS. Trần Hoài Đức	
190	20124031	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	DHHO16B	2024/ĐH-266	Nghiên cứu sự ảnh hưởng của nhiệt độ đến chất lượng vật liệu MOF bằng thiết bị phản ứng liên tục dạng ống	TS. Lê Văn Nhiều ThS. Trần Hoài Đức	
191	20115521	Nguyễn Linh	Chi	DHHO16ATT	2024/ĐH-267	Tổng hợp màng vi sinh từ dịch chiết vỏ chuối	TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân	
192	20094081	Nguyễn Công	Ý	DHHO16ATT	2024/ĐH-268	Nghiên cứu tổng hợp Ni-MOF bằng phương pháp vi sóng	TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân	
193	20052561	Võ Anh	Tú	DHHO16B	2024/ĐH-057	Nghiên cứu sản xuất phân bón hữu cơ từ than bùn, rác thải sinh hoạt và xương động vật phế thải	TS. Võ Thành Công	Duyệt Bsung 02/1/2024; SV chưa đủ TC
194	20001911	Phạm Thị Hải	Yến	DHHO16A	2024/ĐH-204	Khảo sát khả năng dẫn truyền thuốc chống ung thư Doxorubicin của hệ nano silica từ rạ được biến tính bằng gelatin	TS. Võ Uyên Vy	Duyệt BSung 3/1/2024; Sv quên đăng ký
195	20003871	Trần Thị Cẩm	Thúy	DHHO16A	2024/ĐH-207	Nghiên cứu tổng hợp nano collagen từ rơm và ứng dụng điều chế sữa tắm nano collagen	TS. Võ Uyên Vy	Duyệt BSung 3/1/2024; Sv quên đăng ký
196	20119771	Huỳnh Nguyễn Thái	Nguyên	DHHO16B	2024/ĐH-077	Nghiên cứu biến tính than bùn làm phân bón hữu cơ và kết hợp các nguyên tố trung lượng	ThS. Phạm Thành Tâm	Duyệt BSung 3/1/2024; Sv chưa đủ TC
197	20066821	Võ Hoàn Công	Anh	DHHO16B	2024/ĐH-123	Nghiên cứu phản ứng tổng hợp dầu epoxy sinh học trên xúc tác bentonite biến tính	TS. Trần Thị Hồng	Duyệt BSung 3/1/2024; Sv chưa đủ TC
198	20012641	Lý Thu	Thảo	DHHO16A	2024/ĐH-086	Tối ưu hóa quá trình trích ly polysaccharide và tanin trong nấm linh chi có sự hỗ trợ của sóng siêu âm	ThS. Thái Việt Hưng	Duyệt BSung 3/1/2024; Sv chưa đủ TC

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Mã ĐT	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn	Ghi chú
199	20021671	Vũ Trần	Thi	DHHO16A	2024/ĐH-066	Nghiên cứu sử dụng dầu vỏ hạt điều để tổng hợp vật liệu nanocomposite trên nền sodium anarcardate ứng dụng xử lý kim loại nặng	ThS. Hoàng Thị Thanh	Duyệt BSung 3/1/2024; Sv chưa đủ TC
200	20106461	Lê Văn Nhất	Vạn	DHHO16C	2024/ĐH-121	Nghiên cứu quá trình đường hóa bắp trong quá trình tổng hợp xăng sinh học	TS. Trần Thị Hồng	Duyệt BSung 3/1/2024; Sv chưa đủ TC
201	20118231	Bùi Quốc	Việt	DHHO16C	2024/ĐH-107	Biến tính bã mía và bentonite bằng ion Sn để tổng hợp chất xử lý nước thải nhuộm và nước thải chứa thuốc kháng sinh	TS. Đỗ Quý Diễm	Duyệt BSung 3/1/2024; Sv chưa đủ TC
202	20018911	Huỳnh Bảo	Hân	DHHO16A	2024/ĐH-070	Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cao Kim Ngân Hoa ứng dụng vào sửa tắm trị rôm sảy cho em bé	ThS. Lê Nhất Thống	Duyệt BSung 3/1/2024; Sv chưa đủ TC
203	20095111	Tô Thị Hồng	Xuân	DHPT16	2024/ĐH-215	Nghiên cứu sự tạo phúc của Plumbagin với ion Sc và ứng dụng phân tích hàm lượng ion Sc trong nước	TS. Nguyễn Quốc Thắng	Duyệt BSung 4/1/2024; Sv quên đăng ký
204	19485001	Trương Thị Thu	Ngân	DHHC15	2024/ĐH-068	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu bio-polymer và ứng dụng vào quá trình xử lý nước	ThS. Hoàng Thị Thanh	Duyệt BSung 4/1/2024; Sv quên đăng ký
205	20093061	Thái Thị Ngọc	Huỳnh	DHPT16	2024/ĐH-189	Nghiên cứu khả năng phân hủy thuốc nhuộm hoạt tính của PbO/ZnCo2O4 hoạt hóa persulfate dưới ánh sáng khả kiến	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ	Duyệt BSung 4/1/2024; Sv quên đăng ký
206	20056341	Nguyễn Minh	Tiến	DHHO16B	2024/ĐH-124	Nghiên cứu phản ứng mở vòng dầu epoxy với tác nhân propanol trên xúc tác bentonite biến tính	TS. Trần Thị Hồng	Duyệt BSung 5/1/2024; Sv quên đăng ký
207	18080171	Lê Phạm Hồng	Thịnh	DHHD14	2024/ĐH-127	Nghiên cứu kết tinh Glycine bằng hệ thiết bị vi lỏng	ThS. Khưu Châu Quang	Duyệt BSung 5/1/2024; Sv quên đăng ký
208	18096651	Ngô Vũ Hà	Giang	DHHO14ATT	2024/ĐH-269	Tính toán và thiết kế nhà máy sản xuất xi măng với năng suất sản phẩm là 1 triệu tấn/năm	ThS. Trương Văn Minh	Duyệt BSung 10/1/2024; Sv quên đăng ký
209	20016481	Trần Đình	Tiệp	DHHO16A	2024/ĐH-068	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu bio-polymer và ứng dụng vào quá trình xử lý nước	ThS. Hoàng Thị Thanh	Duyệt BSung 29/3/2024 Sv quên đăng ký